

3.4. Chứng từ hạch toán vào tài khoản kho nhưng trên các loại chứng từ khác nhập, xuất kho (thu, chi, nghiệp vụ khác, mua dịch vụ không phải là chi phí mua hàng, mua dịch vụ trên chứng từ mua hàng,...) dẫn đến chênh lệch giữa sổ cái và sổ kho

Ngày hạch toán	Ngày chứng từ	Số chứng từ	Diễn giải	Tài khoản Nợ	Tài khoản Có	Số tiền	Loại chứng từ
12/06/2017	12/06/2017	MDV00019	Mua trang thiết bị theo HD0000388	153	331	8.910.000	Chứng từ mua dịch vụ chưa thanh toán
15/06/2017	15/06/2017	PC00016	Mua trang thiết bị theo HD0002527	153	1111	1.798.182	Chứng từ mua dịch vụ - Tiền mặt
07/07/2017	07/07/2017	PC00021	Chi tiền mua hàng theo Hd 0080270	153	1111	720.000	Chứng từ mua dịch vụ - Tiền mặt
Tổng cộng						11.428.182	

3.5. Chênh lệch chi phí mua trên chứng từ mua hàng và chứng từ chi phí

Phần mềm không phát hiện ra chênh lệch chi phí mua trên chứng từ mua hàng và chứng từ chi phí.

4. Kiểm tra công nợ

4.1. Danh sách khách hàng, nhà cung cấp trùng mã số thuế

Phần mềm không phát hiện ra nhà cung cấp và khách hàng bị trùng mã số thuế.

4.2. Danh sách chứng từ công nợ, thanh toán chưa đối trừ chứng từ (đối với đơn vị theo dõi công nợ theo hóa đơn, nếu còn tồn tại các chứng từ chưa được đối trừ thì có thể dẫn đến sai công nợ theo hóa đơn)

Mã đối tượng	Tên đối tượng	Loại tiền	Ngày hạch toán	Ngày chứng từ	Số chứng từ	Diễn giải	Số tiền chưa đối trừ
TK công nợ: 331							
khachle_001	LÊ NGỌC TÚ	VND	19/12/2017	19/12/2017	UNC00042	Phí chạy quảng cáo	(10.000.000)
NHONMY	CÔNG TY TNHH MTV NHƠN MỸ	VND	06/09/2017	06/09/2017	MDV00020	Phí quảng cáo website theo HD 0000244	50
Tổng cộng							(9.999.950)

4.3. Danh sách chứng từ thu tiền, trả lại, giảm giá có chứng từ công nợ bị bỏ ghi, xóa

Phần mềm không phát hiện ra chứng từ thu tiền, trả lại, giảm giá có chứng từ công nợ bị bỏ ghi, xóa.

4.4. Danh sách chứng từ trả tiền, trả lại, giảm giá có chứng từ công nợ bị bỏ ghi, xóa

Phần mềm không phát hiện ra chứng từ trả tiền, trả lại, giảm giá có chứng từ công nợ bị bỏ ghi, xóa.